

QUYẾT ĐỊNH
Về việc cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ Khuyến học
tỉnh Phú Thọ

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Căn cứ Thông tư số 02/2013/TT-BNV ngày 10/4/2013 của Bộ Nội vụ Quy định chi tiết thi hành Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý của quỹ xã hội, quỹ từ thiện;

Xét đề nghị của các sáng lập viên thành lập Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ và Giám đốc Sở Nội vụ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép thành lập và công nhận Điều lệ Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ được phép hoạt động sau khi được UBND tỉnh công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, theo Điều lệ Quỹ và quy định của pháp luật.

Quỹ chịu sự quản lý nhà nước của các cơ quan có liên quan về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ có tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng, tự đảm bảo kinh phí, phương tiện hoạt động.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng Ban Sáng lập Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ, Giám đốc Sở Nội vụ và Chánh Văn phòng UBND tỉnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTU (Thay bìa);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- CVP, PCVP (Ở Anh, Ở Đạt);
- Lưu: VT, TH1, TH3, VX4 (20b). *hgy*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hà Kế San

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Tên gọi, trụ sở

1. Quỹ có tên gọi: Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ

Trụ sở tại: số 381A, đường Tiên Dung, phường Tiên Cát, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

Số điện thoại: 0210.3848.750

Fax: 0210.3848.750

Email: khuyenhocphutho@yahoo.com.vn

2. Quỹ có tư cách pháp nhân, có con dấu, có tài khoản mở tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam – Chi nhánh tỉnh Phú Thọ.

Điều 2. Tôn chỉ, mục đích

Quỹ Khuyến học Phú Thọ (sau đây gọi tắt là Quỹ) do Hội Khuyến học tỉnh Phú Thọ sáng lập, được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ cho phép thành lập và phê duyệt điều lệ, hoạt động không vì lợi nhuận, nhằm hỗ trợ, khuyến khích, giúp các em học sinh, sinh viên nghèo vượt khó đến trường, vượt khó vươn lên học giỏi, giáo viên có hoàn cảnh khó khăn; hỗ trợ các chương trình, hoạt động giáo dục, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, xây dựng xã hội học tập, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của tỉnh.

Điều 3. Nguyên tắc tổ chức, phạm vi hoạt động

1. Quỹ hoạt động theo nguyên tắc:

a) Không vì lợi nhuận, tự nguyện, tự tạo vốn trên cơ sở vận động tài trợ, đóng góp hoàn toàn tự nguyện của các tổ chức, cá nhân trong, ngoài nước để hoạt động theo mục tiêu của Quỹ.

b) Tự trang trải kinh phí cho các hoạt động, không sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

c) Theo Điều lệ của Quỹ đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ công nhận, tuân thủ pháp luật, chịu sự quản lý nhà nước của cơ quan quản lý nhà nước về lĩnh vực Quỹ hoạt động.

d) Sử dụng Quỹ phải thiết thực, hỗ trợ, khuyến khích đúng người, đảm bảo đúng mục đích và có tác dụng động viên, khích lệ cao.

e) Đảm bảo công khai, minh bạch về thu, chi tài chính, tài sản của Quỹ. Không để lãng phí, thất thoát hoặc lạm dụng hay sử dụng cho mục đích khác.

g) Không phân chia tài sản của Quỹ trong quá trình Quỹ đang hoạt động.

2. Phạm vi hoạt động : Quỹ hoạt động trên địa bàn tỉnh Phú Thọ.

Điều 4. Sáng lập viên thành lập Quỹ

Hội Khuyến học tỉnh Phú Thọ là tổ chức sáng lập Quỹ. Hội được thành lập theo Quyết định số 1627/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2000 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ.

Trưởng ban sáng lập: Bà Nguyễn Thị Kim Hải – Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh Phú Thọ.

Thành viên:

- Bà Tạ Thị Ngõ – Phó Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh Phú Thọ.
- Bà Lê Thị Hữu Hợp – Phó Chủ tịch Hội Khuyến học tỉnh Phú Thọ.

Chương II CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA QUỸ

Điều 5. Chức năng, nhiệm vụ

1. Vận động quyên góp các nguồn tài trợ, ủng hộ, hiến tặng của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ (kể cả ủng hộ theo địa chỉ) nhằm hỗ trợ các hoạt động khuyến học, hoạt động giáo dục, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.
2. Tiếp nhận và quản lý tài chính, tài sản được tài trợ, viện trợ theo ủy quyền từ các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện các hoạt động phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật.
3. Tiếp nhận tài chính, tài sản từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, hiến, tặng hoặc bằng các hình thức khác theo quy định của pháp luật để tạo nguồn vốn của Quỹ.
4. Sử dụng nguồn vốn của Quỹ để hỗ trợ, tài trợ cho các đối tượng, các chương trình, các hoạt động khuyến học phù hợp với tôn chỉ, mục đích của Quỹ và quy định của pháp luật. Khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động khuyến học, xây dựng xã hội học tập, học tập suốt đời.

Điều 6. Quyền hạn và nghĩa vụ của Quỹ

1. Tổ chức hoạt động theo Điều lệ, Quy chế và các quy định của pháp luật.
2. Được quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ Quỹ báo cáo kết quả với cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.
3. Được thành lập pháp nhân trực thuộc theo quy định của pháp luật; tổ chức các hoạt động theo quy định của pháp luật để bảo tồn và tăng trưởng tài chính, tài sản Quỹ.
4. Quỹ được quan hệ với cá nhân, tổ chức để vận động quyên góp, vận động tài trợ cho các đề án, dự án cụ thể của Quỹ theo quy định của pháp luật.
5. Quan hệ với các địa phương, tổ chức, cá nhân cần sự trợ giúp để xây dựng các đề án tài trợ theo tôn chỉ, mục đích hoạt động của Quỹ.

6. Hàng năm báo cáo tình hình hoạt động và tài chính với cơ quan cấp phép thành lập Quỹ và Ủy ban Chấp hành Hội Khuyến học tỉnh; định kỳ 6 tháng báo cáo Ban Thường vụ Hội Khuyến học tỉnh.

7. Lưu trữ và công khai nhiệm vụ cung cấp đầy đủ hồ sơ, các chứng từ về tài liệu, tài sản, tài chính của Quỹ; nghị quyết, biên bản về các hoạt động của Quỹ cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

8. Sử dụng tài sản, tài chính tiết kiệm, hiệu quả theo đúng tôn chỉ, mục đích của Quỹ; thực hiện chế độ kế toán, thống kê theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

Điều 7. Cơ cấu tổ chức

Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ trực thuộc Hội Khuyến học tỉnh. Bộ máy của Quỹ gồm:

1. Hội đồng quản lý Quỹ;
2. Ban Giám đốc Quỹ;
3. Ban Kiểm soát Quỹ.

Điều 8. Hội đồng quản lý Quỹ

1. Hội đồng quản lý Quỹ là cơ quan quản lý của Quỹ, nhân danh Quỹ để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ có 05 (năm) thành viên do sáng lập viên đề cử, trường hợp không có đề cử của sáng lập viên thành lập Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ trước bầu ra Hội đồng quản lý Quỹ nhiệm kỳ tiếp theo và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh công nhận. Nhiệm kỳ Hội đồng quản lý Quỹ là 05 năm. Hội đồng quản lý Quỹ gồm: Chủ tịch, không quá 02 Phó Chủ tịch và các thành viên.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- a) Quyết định chiến lược phát triển và kế hoạch hoạt động hàng năm của Quỹ.
- b) Quyết định các quy định về quản lý và sử dụng Quỹ; trong đó có các giải pháp phát triển Quỹ, xác định đối tượng vận động và phân công các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện; Quyết định việc đầu tư quỹ gốc để sinh lời.
- c) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch, các Phó Chủ tịch, thành viên Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; quyết định thành lập Ban Kiểm soát Quỹ; quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ; quyết định người phụ trách công tác kế toán và người quản lý khác quy định tại điều lệ Quỹ.
- d) Thông qua báo cáo tài chính hằng năm, phương án sử dụng tài sản, tài chính Quỹ.
- e) Quyết định cơ cấu tổ chức quản lý Quỹ.

g) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ; báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.

h) Đề xuất giải thể hoặc những thay đổi về giấy phép thành lập và Điều lệ Quỹ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

i) Trong thời hạn 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày có quyết định công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và công nhận Hội đồng quản lý Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm xây dựng, ban hành quy chế làm việc của Hội đồng quản lý Quỹ, Ban Kiểm soát Quỹ; Quy định cụ thể việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc Quỹ.

3. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ:

a) Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ do Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ triệu tập và chủ trì. Hội đồng quản lý Quỹ họp định kỳ 6 tháng một lần, có thể họp bất thường theo yêu cầu của 2/3 số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ. Cuộc họp của Hội đồng quản lý Quỹ được coi là hợp lệ khi có 2/3 số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tham gia.

b) Mỗi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ có một phiếu biểu quyết. Trong trường hợp số thành viên có mặt tại cuộc họp không đầy đủ, người chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ xin ý kiến bằng văn bản, ý kiến bằng văn bản của thành viên vắng mặt có giá trị như ý kiến của thành viên có mặt tại cuộc họp.

c) Các quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ được thông qua khi có 2/3 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tán thành.

Điều 9. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ là người đại diện theo pháp luật của Quỹ, chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của Quỹ.

Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu và có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.

2. Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có các nhiệm vụ và quyền hạn sau:

a) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản lý Quỹ.

b) Chuẩn bị hoặc tổ chức việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu họp Hội đồng quản lý Quỹ hoặc để lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

c) Triệu tập và chủ trì cuộc họp Hội đồng quản lý Quỹ tổ chức việc lấy ý kiến các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.

d) Giám sát hoặc tổ chức giám sát việc thực hiện các quy định của Hội đồng quản lý Quỹ.

đ) Thay mặt Hội đồng quản lý Quỹ, ký các Quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

3. Trường hợp vắng mặt, thì Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ ủy quyền bằng văn bản cho 01 Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ thực hiện các quyền và nhiệm vụ của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ Quỹ.

Điều 10. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ

1. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bầu, có nhiệm kỳ cùng với nhiệm kỳ của Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Phó Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ có nhiệm vụ: Giúp Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ điều hành các hoạt động của Quỹ theo sự phân công của Hội đồng quản lý Quỹ và thực hiện nhiệm vụ theo sự ủy quyền của Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 11. Giám đốc Quỹ

1. Giám đốc Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm trong số thành viên Hội đồng quản lý Quỹ.
2. Giám đốc Quỹ là người điều hành công việc hàng ngày của Quỹ, chịu sự giám sát của Hội đồng quản lý Quỹ; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản lý Quỹ, trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao; nhiệm kỳ của Giám đốc Quỹ không quá 5 năm, có thể được bổ nhiệm lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.
3. Giám đốc Quỹ có nhiệm vụ và quyền hạn sau:
 - a) Điều hành và quản lý các hoạt động của Quỹ, chấp hành các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ, Điều lệ, Quy chế hoạt động Quỹ và các quy định của pháp luật.
 - b) Ban hành các văn bản thuộc trách nhiệm điều hành của Giám đốc và chịu trách nhiệm về các quyết định của mình.
 - c) Báo cáo định kỳ tình hình hoạt động của Quỹ với Hội đồng quản lý Quỹ, Thường vụ tỉnh Hội và với cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
 - d) Chịu trách nhiệm quản lý tài sản, tài chính của Quỹ theo Điều lệ Quỹ và các quy định của pháp luật về quản lý tài chính, tài sản.
 - đ) Các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo quy định của điều lệ, quy chế và quyết định của Hội đồng quản lý Quỹ.

Điều 12. Phụ trách Kế toán Quỹ

1. Phụ trách Kế toán Quỹ do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm theo đề nghị của Giám đốc Quỹ và thực hiện theo quy định hiện hành về tiêu chuẩn, điều kiện bổ nhiệm, bãi nhiệm, thay thế phụ trách kế toán trong các đơn vị kế toán thuộc lĩnh vực kế toán nhà nước.
2. Người được giao phụ trách Kế toán Quỹ có trách nhiệm giúp Giám đốc Quỹ tổ chức, thực hiện công tác kế toán, thống kê của Quỹ theo các quy định hiện hành.
3. Trường hợp sáp nhập, hợp nhất, chia tách, giải thể Quỹ hoặc trường hợp kế toán của Quỹ chuyển công tác khác thì phải hoàn thành việc quyết toán trước khi sáp nhập, giải thể, chia tách quỹ hoặc nhận việc khác vẫn phải chịu trách nhiệm về các số liệu, báo cáo kế toán trong giai đoạn mình phụ trách cho đến khi bàn giao xong công việc cho người khác.

Điều 13. Ban Kiểm soát quỹ

1. Số lượng và thành phần ban Kiểm soát Quỹ:

- a) Ban kiểm soát Quỹ gồm Trưởng ban và 02 ủy viên do Hội đồng quản lý Quỹ bổ nhiệm, miễn nhiệm, nhiệm kỳ là 05 năm.
- b) Thành viên Ban Kiểm soát không được là chồng hoặc vợ, bố, mẹ, con, anh chị em ruột của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ và Kế toán của Quỹ.

2. Ban Kiểm soát Quỹ hoạt động độc lập và có các nhiệm vụ sau:

- a) Kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ theo Điều lệ của Quỹ và các quy định của pháp luật.
- b) Báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về kết quả kiểm tra, giám sát và tình hình tài chính của Quỹ.
- c) Giải quyết các khiếu nại, tố cáo về hoạt động của Quỹ hoặc báo cáo với Hội đồng quản lý Quỹ và cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

Chương IV VẬN ĐỘNG, QUYỀN GÓP, TIẾP NHẬN TÀI TRỢ

Điều 14. Vận động, quyền góp, tiếp nhận tài trợ

1. Quỹ được vận động quyền góp, vận động tài trợ trong và ngoài nước nhằm thực hiện mục đích hoạt động theo quy định của Điều lệ Quỹ và theo quy định của pháp luật.

2. Các khoản vận động quyền góp, tài trợ của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước cho Quỹ phải được nộp ngay vào quỹ theo đúng quy định hiện hành của nhà nước, đồng thời công khai thông tin qua Trang thông tin điện tử của Hội Khuyến học tỉnh (hoikhuyenhoc.phutho@gov.com.vn) để mọi người dân và các nhà tài trợ có điều kiện kiểm tra, giám sát.

Điều 15. Nguyên tắc vận động quyền góp, tiếp nhận tài trợ

1. Việc vận động tài trợ, vận động quyền góp tiền, hiện vật, công sức của cá nhân, tổ chức phải trên cơ sở tự nguyện với lòng hào tâm, Quỹ không được tự đặt ra mức huy động đóng góp tối thiểu để buộc cá nhân, tổ chức thực hiện.
2. Khi tổ chức đợt vận động ủng hộ Quỹ có phạm vi rộng, Quỹ phải báo cáo cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép mới được thực hiện.
3. Việc quyền góp, tiếp nhận, quản lý, sử dụng tiền, hiện vật từ cá nhân, tổ chức đóng góp cho Quỹ phải công khai, minh bạch và phải chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật. Đối với những khoản tài trợ có mục đích, mục tiêu, có địa chỉ phải thực hiện đúng yêu cầu của nhà tài trợ.
4. Nội dung vận động quyền góp, tiếp nhận tài trợ phải công khai, minh bạch, bao gồm: Mục đích vận động quyền góp, tài trợ; kết quả vận động quyền góp, tài trợ; việc sử dụng, kết quả sử dụng và báo cáo quyết toán.

5. Tiền nhận từ Quỹ được gửi tiết kiệm để sinh lời hàng năm.

Chương V
QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TÀI CHÍNH, TÀI SẢN QUỸ

Điều 16. Quỹ khuyến học tỉnh Phú Thọ được hình thành và phát triển từ các nguồn tài chính hợp pháp sau:

- Các nguồn tài trợ dưới mọi hình thức (kể cả theo địa chỉ) của các tổ chức cá nhân trong và ngoài nước để thực hiện mục tiêu khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

- Thu từ lãi suất tiền gửi tiết kiệm.

- Thu tài sản, tài chính hợp pháp khác.

- Kinh phí do ngân sách nhà nước cấp (nếu có) khi thực hiện các nhiệm vụ do cơ quan nhà nước giao cho quỹ.

Điều 17. Sử dụng Quỹ

1. Sử dụng tiền, tài sản của Quỹ phải đúng mục đích, đúng quy định, đúng đối tượng theo quy định của Điều lệ và quy định của pháp luật.

2. Các khoản chi của Quỹ:

a) Hỗ trợ học bổng "Tiếp sức cho em tới trường" cho học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, Học sinh khuyết tật vượt khó vươn vượt khó đến trường; Học sinh, sinh viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn do thiên tai, hỏa hoạn.

b) Trợ giúp học sinh, sinh viên nghèo vượt khó và đạt kết quả xuất sắc trong học tập. Tài trợ học bổng 1+n cho học sinh hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có nguy cơ bỏ học.

c) Trợ giúp cho giáo viên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn vùng sâu, vùng xa của tỉnh.

d) Trợ giúp các hoạt động giáo dục tại các địa bàn khó khăn.

đ) Chi cho các hoạt động tuyên truyền, hội nghị, tập huấn, hội thảo về công tác khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

e) Hỗ trợ thực hiện chương trình "Mái ấm khuyến học", các chương trình phối hợp với các ngành, các tổ chức, đoàn thể trong công tác khuyến học.

g) Khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trong phong trào khuyến học, khuyến tài, xây dựng xã hội học tập.

h) Tặng quà và các hình thức tri ân bằng vật chất khác cho các ân nhân, các tổ chức và các thành viên Quản trị, điều hành Quỹ có thành tích tốt.

i) Chi công tác quản lý Quỹ.

k) Hỗ trợ theo địa chỉ của nhà tài trợ.

Điều 18. Chi hoạt động quản lý Quỹ

1. Nội dung chi hoạt động quản lý Quỹ bao gồm:

a) Chi mua sắm, sửa chữa vật tư văn phòng, tài sản phục vụ hoạt động của Quỹ; thanh toán dịch vụ công cộng (tiền điện, điện thoại, internet, nước, xăng xe,...).

b) Chi quản lý phí, sinh hoạt phí.

c) Chi công tác phí khi đi vận động hoặc tiếp nhận, vận chuyển, phân phối hàng ủng hộ cho các đối tượng.

d) Các khoản chi khác có liên quan đến hoạt động và quản lý của Quỹ.

2. Định mức chi hoạt động quản lý Quỹ:

a) Hội đồng quản lý Quỹ quy định cụ thể tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, tối đa không quá 5% (năm phần trăm) tổng thu hàng năm của Quỹ (không bao gồm các khoản: Tài trợ bằng hiện vật, tài trợ trực tiếp theo địa chỉ, tài trợ của nhà nước để thực hiện các dịch vụ công, đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu).

b) Trường hợp nhu cầu chi thực tế cho hoạt động quản lý Quỹ vượt quá 5% tổng thu hàng năm của Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ quy định mức chi bổ sung sau khi có ý kiến của cơ quan quản lý nhà nước về tài chính cùng cấp với cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập quỹ.

c) Trường hợp chi phí quản lý của Quỹ đến cuối năm không sử dụng hết được chuyển sang năm sau tiếp tục sử dụng theo quy định.

Điều 19. Quản lý tài sản, tài chính

1. Hội đồng quản lý Quỹ ban hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, các định mức chi tiêu của Quỹ, duyệt tỷ lệ chi cho hoạt động quản lý Quỹ, chuẩn y kế hoạch tài chính và xét duyệt quyết toán hàng năm của Quỹ.

2. Ban kiểm soát có trách nhiệm kiểm tra, giám sát hoạt động của Quỹ và báo cáo, kiến nghị với Hội đồng quản lý Quỹ về tình hình tài chính, tài sản của Quỹ.

3. Giám đốc Quỹ chấp hành các quy định về quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, nguồn thu, các định mức chi tiêu của Quỹ theo đúng nghị quyết của Hội đồng quản lý Quỹ trên cơ sở nhiệm vụ hoạt động đã được Hội đồng quản lý Quỹ thông qua; không được sử dụng tài sản, tài chính Quỹ vào các hoạt động khác ngoài tôn chỉ, mục đích của Quỹ.

4. Hội đồng quản lý Quỹ và Giám đốc Quỹ có trách nhiệm công khai tình hình tài sản, tài chính Quỹ hàng quý, năm theo các nội dung sau:

a) Danh sách, số tiền, hiện vật đóng góp, tài trợ, ủng hộ của các tổ chức, cá nhân cho Quỹ.

b) Danh sách, số tiền, hiện vật tổ chức, cá nhân được nhận từ Quỹ.

c) Báo cáo tình hình tài sản, tài chính và quyết toán quý, năm của Quỹ theo từng nội dung thu, chi theo Luật kế toán và các văn bản hướng dẫn thực hiện.

5. Đối với các khoản chi theo từng đợt vận động, việc báo cáo được thực hiện theo quy định hiện hành về vận động, tiếp nhận, phân phối và sử dụng các nguồn đóng góp từ ngoài.

Chương VI **HỢP NHẤT, SÁP NHẬP, CHIA, TÁCH, ĐỔI TÊN VÀ GIẢI THỂ**

Điều 20. Hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ

1. Việc hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định hợp nhất, sáp nhập, chia, tách, đổi tên Quỹ theo quy định của pháp luật.

Điều 21. Giải thể Quỹ

1. Việc giải thể Quỹ thực hiện theo quy định tại Điều 38 Nghị định số 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012 của Chính phủ về tổ chức và hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

2. Xử lý tài sản khi hợp nhất, sáp nhập, chia tách, tạm đình chỉ và giải thể Quỹ thực hiện theo điều 39 Nghị định 30/2012/NĐ-CP ngày 12/4/2012.

3. Hội đồng quản lý Quỹ có trách nhiệm tổ chức thực hiện quyết định giải thể Quỹ theo quy định của pháp luật.

Chương VII **KHEN THƯỞNG VÀ KỶ LUẬT**

Điều 22. Khen thưởng

Tổ chức cá nhân có nhiều đóng góp cho hoạt động của Quỹ sẽ được Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị khen thưởng.

Điều 23. Kỷ luật

Tổ chức thuộc Quỹ, những người làm việc tại Quỹ vi phạm quy định của Điều lệ Quỹ, tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự, nếu gây thiệt hại về vật chất phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Chương VIII **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 24. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ

Việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Quỹ phải được 2/3 thành viên Hội đồng quản lý Quỹ tán thành và được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ phê duyệt.

Điều 25. Hiệu lực thi hành

1. Điều lệ Quỹ có 8 Chương, 25 Điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ quyết định công nhận.

2. Căn cứ các quy định pháp luật về quỹ xã hội, quỹ từ thiện và Điều lệ Quỹ đã được công nhận, Hội đồng quản lý Quỹ Khuyến học tỉnh Phú Thọ có trách nhiệm hướng dẫn và tổ chức thực hiện Điều lệ này. / *ky*